Kinh tế trang trại trong việc chuyển nông nghiệp sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn ở nước ta

Ths. Trương Văn Quý

Trên thế giới, kinh tế trang trại đã hình thành và phát triển qua hàng thế kỷ, đóng vai trò quan trọng trong phát triển nông nghiệp, thúc đẩy sản xuất hàng hóa và hiện đại hóa nền nông nghiệp.

Hiện nay các trang trại là lực lượng chủ yếu sản xuất ra các sản phẩm nông nghiệp thỏa mãn nhu cầu con người.

Ở nước ta, kể từ khi Bộ chính trị ban hành Nghị quyết 19 vào tháng 4/1998, kết thúc ba thập kỷ đi theo con đường hợp tác hóa, mở ra thời kỳ mới cho sự phát triển nông nghiệp. Mỗi hộ nông dân là một đơn vị kinh tế tự chủ. Lúc này, vai trò tự chủ của người nông dân được phát huy và nông nghiệp có bước phát triển vượt bậc. Sự tích lũy trong các hộ nông dân đã dần hình thành các trang trại ở nông thôn. Đến năm 1993 luật đất đai được quốc hội thông qua, quy định quyền sử dụng đất đai của nông dân thì các trang trại có cơ hội phát triển nhanh chóng.

Để hiểu được vai trò của kinh tế trang trại, trước hết cần nhân diện kinh tế trang trại

"Trang trại" và "Kinh tế trang trại" về ngữ nghĩa không thể là một, nhưng trong nghiên cứu kinh tế, ở một số trường hợp cụ thể, có thể sử dụng hai thuật ngữ này đồng nhất mà không làm sai lệch bản chất của vấn đề.

Nói tới trang trại là nói tới những cơ sở sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp của một loại hình tổ chức sản xuất nhất định. Hiện các nhà khoa học đưa ra nhiều quan điểm về trang trại, nhưng về cơ bản thống nhất với quan điểm sau đây của tác giả Hoàng Việt:

Trang trại là hình thức tổ chức sản xuất cơ sở trong nông nghiệp, mục đích chủ yếu là sản xuất nông sản hàng hóa, tư liệu sản xuất thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng của một người chủ độc lập, sản xuất được tiến hành trên quy mô diện tích ruộng đất, và các yếu tố sản xuất được tập trung đủ lớn với các hình thức tổ chức, quản lý tiến bộ và trình độ kỹ thuật cao, hoạt động tự chủ, luôn gắn với thị trường.

Từ quan điểm trên, có thể hiểu bản chất của kinh tế trang trại là sản xuất hàng hóa lớn trong các lĩnh vực nông-lâm- ngư nghiệp, có thể kết hợp kinh doanh tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ tổng hợp ở nông thôn. Mục đích chủ yếu của kinh tế trang trại là lợi nhuận, hình thức kinh doanh ngày càng đa dạng trên cơ sở độc lập, tự chủ và bình đẳng trong nền kinh tế thị trường.

Kinh tế trang tại có những đặc trưng cơ bản sau:

- Mục đích sản xuất chủ yếu là sản xuất nông sản hàng hóa

- Các sản phẩm đầu vào và đầu ra của sản xuất đều gắn với thị trường

- Hoạt động của kinh tế trang tại được thực hiện theo xu thế tích tụ, tập trung sản xuất ngày càng cao, tiến đến quy mô tối ưu của trang trại, phù hợp với từng ngành sản xuất, từng vùng kinh tế, từng thời kỳ công nghiệp hóa, tạo ra ti suất hàng hóa lớn, khối lượng hàng hóa nhiều, chất lượng hàng hóa cao và giá thành hạ.

Tùy theo điều kiện cụ thể, người ta có thể phân loại trang trại theo các tiêu chí sau:

- Theo cơ cấu sản xuất và thu nhập

- Theo mức độ sở hữu tư liệu sản xuất

- Theo hình thức tổ chức quản lý

Ngoài ba tiêu chí trên còn có thể sử dụng các tiêu chí khác như: dựa theo quy mô, theo thị trường hay theo ngành...

Trong các loại hình trang trại phát triển trong nông nghiệp thì trang trại gia đình là loại hình chủ yếu nhất, tồn tại lâu dài nhất trong nền kinh tế thị trường. Trang trại gia đình có những đặc trưng chủ yếu sau đây:

- Chủ yếu sử dụng sức lao động và tiền vốn của gia đình

- Vừa là một đơn vị sản xuất kinh doanh vì mục tiêu lợi nhuận vừa là một đơn vị xã hội

- Trình độ tổ chức quản lý, trình độ kỹ thuật công nghệ vượt xa hộ tiểu nông

So với các loại hình trang trại khác, trang trại gia đình có những ưu thế chủ yếu:

- Kết hợp được giữa kinh tế trang trại và hộ gia đình

- Thích ứng linh hoạt về quy mô, hướng kinh doanh, liên kết để đạt hiệu quả cao

- Giữ vị trí cả về số lượng trang trại và quy mô sản phẩm ra thị trường

Với những ưu thế này trang trại gia đình có vai trò to lớn thúc đẩy nông nghiệp phát triển, chuyển nông nghiệp sản xuất nhỏ lên nông nghiệp sản xuất lớn, tạo ra khối lượng nông sản hàng hóa ngày càng nhiều đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa

Vai trò kinh tế trang trại trong việc chuyển nông nghiệp sản xuất nhỏ lên nông nghiệp sản xuất lớn

Kinh tế trang trại làm biến đổi về chất nền nông nghiệp: chuyển từ tự cấp tự túc sang sản xuất hàng hóa

Trang trại ra đời sau khi vượt qua cái ngưỡng của hộ tiểu nông, họ vừa sản xuất, vừa kinh doanh, sản phẩm "đầu vào" và "đầu ra" phần lớn phải dựa vào thị trường. Nông phẩm sản xuất ra chỉ một phần nhỏ để lại tiêu dùng trong gia đình, còn phần lớn trở thành hàng hóa tiêu thụ trên thị trường. Phạm vi quan hệ của trang trại đã vượt ra khỏi sự bó hẹp của chợ hàng, chợ huyện, vươn tới các trung tâm đô thị, thành phố và mọi miền đất nước, hướng tới thị trường khu vực và thế giới.

Trong điều kiện kinh tế tiểu nông, các chủ hộ không có nhu cầu, và cũng không có khả năng thực hiện hạch toán, xác định lỗ- lãi. Mọi khoản chi phí sản xuất và sản phẩm làm ra đều tự khai thác và cân đối tiêu dùng trong nội bộ gia đình, và được xác định dưới hình thức hiện vật, sự quy đổi so sánh dưới hình thức giá trị với họ là không cần thiết.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các trang trại lại khác. Các trang trại phải thường xuyên gắn bó với thị trường, chịu sự điều tiết chi phối của thị trường, chủ trang trại phải luôn quan tâm, trăn trở về vấn đề lợi nhuận. Khao khát đạt tới lợi nhuận tối đa, buộc các chủ trang trại phải hách toán kinh tế nghiêm ngặt trong quá trình sản xuất kinh doanh. Để thực hiện điều đó họ phải tìm cách hạ giá thành sản phẩm, phương thức họ tiến hành là từ bỏ nếp điều hành sản xuất tùy tiện, thay vào đó là cách tổ chức quản lý sản xuất hợp lý, khoa học, đầu tư mua sắm máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến ... Hoạt động sản xuất kinh doanh của họ luôn đặt trong môi trường cạnh tranh khắc nghiệt của thị trường. Sự tác động này làm cho họ ngày càng trở nên năng động, nhạy bén và đưa ra những quyết định ứng xử đúng đắn trước môi trường sản xuất kinh doanh. Dám nghĩ dám làm, chấp nhận rủi ro là tố chất thể hiện năng lực kinh doanh của chủ trang trại. Sự dày dạn và thành đạt của tầng lớp chủ trang trại là nhân tố nòng cốt thúc đẩy sự phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

Các trang trại sau khi ra đời lại trở thành lực lượng dẫn đường, lôi cuốn, giúp đỡ các hộ tiểu nông chuyển hướng sang sản xuất kinh doanh hàng hóa. Qua đó, hàng loạt các hộ tiểu nông vươn lên sản xuất hàng hóa với quy mô ngày càng lớn và trở thành các trang trại ...

Đây là con đường đưa nông nghiệp sản xuất nhỏ lên nông nghiệp sản xuất lớn với vai trò đầu tàu của trang trại.

Kinh tế trang trại góp

phần khai thác và sử dụng có hiệu quả hơn ruộng đất, lao động, tiền vốn ở nông thôn.

Trong nông nghiệp, đất đai là tư liệu sản xuất chủ yếu, nó được ví như "vàng". Thế nhưng trong thời kỳ phát triển Hợp tác xã nông nghiệp trước đây, đất đai hoang hóa không được sử dụng, hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp rất thấp. Còn khi chuyển sang khoán hộ, một phần đất hoang hóa đã được khai thác, hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp đã tăng nhưng còn hạn chế bởi trình độ canh tác lạc hậu. Chỉ có kinh tế trang trại mới khai thác và sử dụng đất đai có hiệu quả xét về cả chiều rộng và chiều sâu. Về chiều rộng, sự ra đời của kinh tế trang trại tận dụng tốt đất ruộng, đất bãi, đất vùng đồi, diện tích mặt nước vốn trước đó được bỏ hoang. Trong cơ cấu đất đai trang trại có khoảng 70% đất được giao, 30% là đất đi thuê và khai hoang, phục hóa. Về chiều sâu, do các chủ trang trại am hiểu về kỹ thuật, năng động trước thị trường, có điều kiện khai thác vốn,... nên hiệu quả sử dụng đất đai được phát huy hơn. Nếu xét thu nhập/đvị diện tích thì trang trại thường cao gấp 3- 5 lần so với hộ tiểu nông kinh doanh cùng loại

Về lao động, các trang trại không chỉ sử dụng hợp lý nguồn lao động của mình mà còn tạo ra nhiều việc làm mới cho lao động dư dôi ở nông thôn. Theo điều tra của Tổng cục Thống kê năm 2004 có 86144 trang trại đã sử dụng 500.000 lao động, hiện tại con số còn lớn hơn nhiều.

Kinh tế trang trại ra đời đòi hỏi đầu tư vốn lớn, tính toán, sử dụng vốn có hiệu quả hơn. Các trang trại sử dụng 84,6% là vốn tự có, 13,2% là vốn vay ngân hàng, 2,2% vốn vay trong dân. Khi quy mô trang trại mở rộng, chắc chắn nhu cầu về vốn sẽ cao hơn, và thị trường tài chính nông nghiệp, nông thôn Việt Nam sẽ sôi động hơn.

Kinh tế trang trại góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và xây dựng nông thôn mới

Đi liền với sự phát triển của kinh tế trang trại là sự ra đời của công nghiệp chế biến nông- lâm- thủy sản, cơ sở hạ tầng vật chất được đầu tư ngày càng hiện đại hơn, mạng lưới dịch vụ phát triển, hoạt động giao thương sôi động ... Đây là cơ sở để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn theo hướng tập trung, chuyên canh. Môi trường này sẽ làm cho các hoạt động kinh tế, văn hóa ở nông thôn sôi động hơn, thuận lợi hơn, bộ mặt xã hội nông thôn văn minh hơn, giao tiếp của người nông dân với thị trường, với công nghiệp và đô thị thuận lợi hơn. Môi trường này tác động vào nếp nghĩ, cách làm của người nông dân, từ đó họ có những thay đổi theo hướng văn minh, năng động hơn và bộ mặt nông thôn cũng từng bước đổi mới.

Thực trạng phát triển trang trại ở nước ta và những kiến nghị

Trang trại ở nước ta ra đời chừng vài chục năm nay và ngày càng được Đảng, Chính phủ quan tâm đầu tư phát triển. Đến nay bên cạnh những thành tựu đạt được, chủ trang trại đang đứng trước những thực tại:

- Thiên tai, dịch bệnh: điều kiện thời tiết nước ta khá khắc nghiệt, mưa, bão, hạn hán ... bất thường, mức độ có xu hướng trầm trọng hơn, vượt quá khả năng chế ngự của con người, đã khiến cho không ít các trang trại chăn nuôi hay trồng trọt phải trắng tay. Bên cạnh thiên tai là dịch bệnh hoành hành. Những rủi ro này khiến các chủ trang trại hay những người muốn phát triển trang trại phải nản lòng.

- Vấn đề tìm đầu ra cho sản phẩm: sản xuất nông nghiệp phụ thuộc rất nhiều vào điều kiện thời tiết, khí hậu. Do vậy, tạo ra sản phẩm đã khó khăn, việc tiêu thụ sản phẩm càng không đơn giản. Để sản phẩm xuất khẩu được, thường vượt quá khả năng của chủ trang trại, còn tiêu thụ trong nước thì thị trường đầy biến động do chưa nắm chắc thị trường, vì thế việc tiêu thụ của chủ trang trại thường thông qua thương lái và chịu bị ép giá. Ngay cả định hướng trong trang trại trồng cây gì, nuôi con gì, chủ trang trại cũng phải nhờ cậy thương lái mách bảo. Dấu ấn của cơ quan chuyên

(Xem tiếp trang 53)

tỷ giá đánh giá cuối tháng của phương án thứ 1 đúng bằng tỷ giá thực tế ngày cuối tháng thì 2 phương pháp đều cho ra 1 kết quả như nhau là lãi 9.421.280 VND.

Ưu, nhược điểm

Ưu điểm:

Phương án này đưa ra kết quả kinh doanh ngoại tệ chính xác tại bất cứ thời điểm nào vì phương pháp này sử dụng tỷ giá giao dịch thực tế để đánh giá.

Do kết quả kinh doanh được theo dõi liên tục nên rất hữu hiệu trong công tác phòng ngừa rủi ro tỷ giá biến động đặc biệt đối với việc kiểm soát hạn mức lỗ trong KDNT.

Nhược điểm:

+ Việc đánh giá liên lục thay đổi dẫn đến khó định lượng cho từng ngày, từng tháng, từng năm. Để khắc phục vấn đề này, nhiều NHTM đã chọn 1 thời điểm cuối ngày để chốt lại kết quả kinh doanh ngoại tệ cho ngày đó. Cũng tương tự như vậy, các NHTM chọn 1 thời điểm của ngày cuối tháng để chốt lại kết quả kinh doanh ngoại tệ cho tháng đó.

Kết luận:

Tóm lại, mỗi phương pháp tính toán kết quả kinh doanh ngoại tệ đều có ưu điểm và nhược điểm. Tuy nhiên, phương pháp đánh giá thứ hai được nhìn nhận là hiệu quả hơn phương pháp đánh giá thứ nhất và chính vì vậy, hầu hết tất cả các NHTM trên thế giới đều sử dụng phương pháp thứ hai. Ở Việt Nam vẫn có một số NHTM sử dụng phương pháp thứ nhất là vì để đánh giá theo phương án thứ hai phải thuê hoặc mua hệ thống đánh giá tự động của Reuters hoặc Bloomberg với chi phí tương đối cao. Hơn nữa, theo chuẩn kế toán Việt Nam là phải hạch toán cụ thể mỗi giao dịch vào các tài khoản thích hợp nên phương án thứ nhất vẫn phù hợp hơn. Vấn đề ở đây là phải làm sao đưa ra được tỷ giá đánh giá vào ngày đến hạn và tỷ giá đánh giá cuối tháng thật sát với tỷ giá thị trường để có thể phản ánh chân thực bức tranh kinh doanh ngoại tệ của một Ngân hàng thương mại.

Kinh tế trang trại trong việc...

(Tiếp theo trang 60)

môn, các đơn vị Nhà nước tư vấn cho trang trại mờ nhạt.

- Thiếu vốn: mặc dù kinh tế trang trại ngày càng được quan tâm, nhưng trên thực tế để tiếp cận nguồn vốn tín dụng, người làm trang trại gặp phải hàng loạt rào cản từ phía ngân hàng như: thủ tục thế chấp, phương án kinh doanh, mức độ rủi ro ... có vay được tiền chủ trang trại phải chờ lâu hoặc không vay được với số lượng như ý.

Từ thực trạng trên cần sự nỗ lực của cả các chủ trang trại và Nhà nước.

Đối với các chủ trang trại cần chủ động tích cực xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện, khả năng của mình và phù hợp với thị trường. Nâng cao trình độ học vấn cho bản thân, trình độ quản lý và kĩ thuật trong trang tại, tăng cường tiếp thị, xúc tiến thương mại để nắm vững nhu cầu thị trường, chủ động liên kết với các trang trại khác bằng những hình thức thích hợp.

Về phía Nhà nước

- Thể thức và thủ tục vay vốn tín dụng cần sửa đổi để các chủ trang trại dễ tiếp cận và được hưởng theo chế độ ưu đãi, các trang trại phải được coi là đối tượng quan trọng của các nguồn quỹ xóa đói giảm nghèo, dự án tạo việc làm, các dự án tài trợ của các tổ chức quốc tế

- Cơ quan quản lý ngành, cơ quan nghiên cứu khoa học cần có kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng đàotạo, hướng dẫn, cung cấp thông tin về công nghệ mới, thông tin thị trường, xúc tiến thương mại thường xuyên, để các chủ trang trại nâng cao trình độ học vấn, chủ động trong sản xuất kinh doanh

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các chủ trang trại tự nguyện liên kết bằng các hình thức thích hợp.

Ngày 25.7.2010